A close-up of a computer

Description automatically generated

**1. Modem ↔ Router**

* **Loại cáp:** Ethernet (RJ45 – cáp Cat5e hoặc Cat6)
* **Mô tả:** Modem nhận Internet từ ISP và truyền đến router. Đây là kết nối WAN của router.

**2. Router ↔ Switch**

* **Loại cáp:** Ethernet (RJ45 – Cat5e hoặc Cat6)
* **Mô tả:** Router chia mạng LAN và gửi tín hiệu đến switch, mở rộng số cổng mạng có dây.

**3. Switch ↔ Máy tính (PC1, PC2)**

* **Loại cáp:** Ethernet (RJ45 – Cat5e hoặc Cat6)
* **Mô tả:** Kết nối ổn định cho các máy tính trong văn phòng.

**4. Switch ↔ Máy in mạng**

* **Loại cáp:** Ethernet (RJ45 – Cat5e hoặc Cat6)
* **Mô tả:** Máy in được chia sẻ cho tất cả các máy tính trong mạng LAN.

**5. Router ↔ Wi-Fi Access Point (nếu router không tích hợp Wi-Fi)**

* **Loại cáp:** Ethernet (RJ45 – Cat5e hoặc Cat6)
* **Mô tả:** Truyền tín hiệu mạng đến Wi-Fi AP để phát sóng không dây.

**6. Wi-Fi ↔ Laptop/Tablet**

* **Loại kết nối:** Không dây (Wi-Fi chuẩn 802.11ac hoặc 802.11n)
* **Mô tả:** Laptop, tablet hoặc điện thoại kết nối mạng LAN và Internet thông qua sóng Wi-Fi.